TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PHÚ
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24 – 02 - 2023
V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Trung Thành

2. Ông Nguyễn Viết Xứng

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa:*** Bà Đào Thị Quỳnh Nga- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 160/2022/TLST-HNGĐ ngày 07/10/2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023/QĐST-HPT ngày 03/02/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Giang Thành Đ, sinh năm 1992
- Bị đơn: Chị Phạm Thị Thúy N, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: Đội 7, ấp Pa P, xã Tân H, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước.

(Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Giang Thành Đ trình bày*:**

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đ và chị Phạm Thị Thúy N có tự nguyện tìm hiểu và chung sống cùng nhau từ tháng 12/2019, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã Long T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến giữa năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn

là do chị N không lo làm ăn, không chăm sóc và lo cho gia đình, đã nhiều lần bỏ đi khỏi nhà khi con còn nhỏ. Nhận thấy mâu thuẫn kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Đ yêu cầu được ly hôn với chị Phạm Thị Thúy N.

Về con chung: Có 01 con chung Giang Phạm Bình A, sinh ngày 21/9/2020. Khi ly hôn, anh Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Đối với bị đơn chị Phạm Thị Thúy N:*** Sau khi tòa án thụ lý đã tiến hành tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng chị Phạm Thị Thúy N không có ý kiến, cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập của Tòa án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của chị N.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tham gia phiên tòa phát biểu:***

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, thành phần các đương sự tham gia vụ án và tại phiên tòa đúng quy định.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử cho anh Giang Thành Đ được ly hôn với chị Phạm Thị Thúy N; giao con chung Giang Phạm Bình A, sinh ngày 21/9/2020 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, anh Đ không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Anh Giang Thành Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với chị Phạm Thị Thúy N, chị N có nơi cư trú tại xã Tân H, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Về sự vắng mặt của các đương sự: Tại phiên tòa, anh Giang Thành Đ và chị Phạm Thị Thúy N đều vắng mặt, tuy nhiên anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; đối với chị Nga đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Giang Thành Đ và chị Phạm Thị Thúy N có tự nguyện tìm hiểu và chung sống cùng nhau vào năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước, do đó quan hệ hôn nhân giữa anh Đ và chị N là hôn nhân hợp pháp theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là nguyên nhân mâu thuẫn là do chị N không lo làm ăn, không chăm sóc và lo cho gia đình, đã nhiều lần bỏ đi khỏi nhà khi con còn nhỏ. Nhận thấy mâu thuẫn kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Đ yêu cầu được ly hôn với chị Phạm Thị Thúy N.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập chị N lên để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của anh Đ và tiến hành hòa giải đoàn tụ, tuy nhiên chị N không lên Tòa án làm việc cũng không có văn bản gửi Tòa án thể hiện nguyện vọng được đoàn tụ với anh Đ. Đồng thời, theo biên bản xác minh ngày 15/12/2022 trưởng ấp cung cấp: trong quá trình chung sống, do giận dỗi với chồng nên chị N hay bỏ nhà đi, hiện nay anh Đ và chị N không còn chung sống cùng nhau. Do đó, có thể xác định lời trình bày của anh Đ về nguyên nhân mâu thuẫn là có thật, các bên đã không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho mâu thuẫn trầm trọng, việc đoàn tụ của các bên không còn ý nghĩa. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đ, cho anh Đ được ly hôn với chị N.

[2.2] Về con chung: Anh Đ và chị N có 01 con chung tên Giang Phạm Bình A, sinh ngày 21/9/2020, khi ly hôn anh Đ yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung. Tính đến thời điểm xét xử, cháu A chưa đủ 36 tháng tuổi, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, chị N không thể hiện nguyện vọng được nuôi con chung; đồng thời hiện nay cháu A do anh Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Do đó, để ổn định cuộc sống sinh hoạt hàng ngày và đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Đ, giao con chung Giang Phạm Bình A cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Đ không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Giang Thành Đ phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

[4] Về ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú tại phiên tòa về thủ tục tố tụng và nội dung vụ án là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Giang Thành Đ.

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Giang Thành Đ được ly hôn với chị Phạm Thị Thúy N.

(Đã đăng ký theo Giấy chứng nhận kết hôn số 62 ngày 27/12/2019 của Ủy ban nhân dân xã Long T, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước).

- Về con chung: Giao con chung Giang Phạm Bình A, sinh ngày 21/9/2020 cho anh Giang Thành Đ trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Giang Thành Đ không yêu cầu chị Phạm Thị Thúy N cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Anh Giang Thành Đ phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0018927 ngày 07/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Đồng Phú;
- THA huyện Đồng Phú;
- Đương sự;
- UBND xã Long Tân;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hằng